

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HSST
Ngày 05-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hòa
2. Ông Hoàng Văn Ngân

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Hải Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023 tại Phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/HSST-QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐST-HS ngày 21/12/2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trường Q, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/10/1992, tại TP Lào Cai. Nơi cư trú: số nhà 002, ngõ C, Tổ 13, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Quốc H, sinh năm 1962 và con bà Trần Thị Thanh V1, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Năm 2009 bị Công an huyện Bát Xát xử phạt hành chính phạt tiền 200.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/7/2022, tạm giam từ ngày 08/8/2022 đến ngày 27/10/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại. Có mặt

2. Hoàng Anh T, Tên gọi khác: Không, sinh ngày 12/3/1995, tại Lào Cai; Nơi ở: Phố H, Tổ 11, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn V, sinh năm 1962 (Đã chết) và con bà Đỗ Thị O, sinh năm 1970; Bị cáo có vợ là Bùi Thị X, sinh năm 2000 và 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1988, địa chỉ: Tổ 2, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên từ tháng 3/2021 Nguyễn Trường Q cho anh Trần Ngọc H vay số tiền 3.600.000.000 đồng (Ba tỷ sáu trăm triệu đồng chẵn) với lãi suất 1,5%/tháng, cho chị Bùi Thị Phương Th (vợ của H) vay số tiền 4.900.000.000 đồng (Bốn tỷ chín trăm triệu đồng chẵn), lãi suất 1%/tháng. Giữa Q và anh H, chị Th có thỏa thuận về việc mỗi ngày anh H phải trả cho Q số tiền 20.000.000 đồng tiền gốc. Tuy nhiên từ ngày 13/7/2022 anh H không trả tiền cho Q như đã thỏa thuận. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/7/2022, Anh Trần Ngọc H đi về phòng trọ thuê của nhà Q ở tổ 13, phường P. Tại bàn uống nước trước cửa phòng Q có Nguyễn Trường Q, Nguyễn Duy T1 và Hoàng Anh T đang ngồi. Lúc này anh H đi sang ngồi cùng bàn uống nước để hút thuốc lào, thấy Nguyễn Trường Q dùng tay phải cầm 01 con dao bằng kim loại dài 20,17cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao dài 10,18cm, dao có một đầu nhọn, xoay tròn thỉnh thoảng chém lên mặt bàn. Q nói với Hải “Hải ơi mày có biết tao không cần tiền nữa rồi không”, “Mày có thương bố mẹ mày không, mày có thương con mày không”. Anh H hỏi Q có chuyện gì thế, Q không trả lời mà hỏi anh H “Con Thúy đâu”, Hải trả lời Thúy đang trên đường về. Khoảng 5 phút sau chị Bùi Thị Phương Th là vợ anh H về đến nơi, thấy anh H đang ngồi bàn uống nước trước cửa phòng Q nên chị Th đi sang. Lúc đó trên tay phải của Q cầm 01 con dao và bảo chị Th “Thúy còi đi vào trong nhà ngồi đây”. Nghe Q nói vậy chị Th sợ nên đi vào trong phòng của Nguyễn Trường Q, Q cầm con dao trên tay đi theo sau. Khi vào trong phòng chị Th ngồi trên ghế tựa bập bênh, còn Q đi ra ngoài nói với anh H “Hải ơi bố mày không cần tiền nữa rồi, mày biết bố mày không cần tiền thì thế nào rồi đấy”. Sau đó Q yêu cầu anh H đi vào trong phòng và bảo anh H ngồi xuống ghế sofa gần cửa sổ, đồng thời gọi Hoàng Anh T “Thằng T vào đây ngồi”, Hoàng Anh T đi vào ngồi bên cạnh anh H. Lúc này trong phòng có Nguyễn Trường Q, Trần Ngọc H, Bùi Thị Phương Th, Hoàng Anh T, Hoàng Thùy G. Sau đó Q đóng cửa phòng, đi vào ngồi ở ghế cạnh giường đối diện anh H, chị G ngồi bệt xuống sàn nhà, ôm Q để can ngăn, Q bảo với vợ chồng anh H và chị Th: “Sao chúng mày đẩy gia đình tao vào đường cùng thế này” và trách anh H, chị Th được mẹ Q nấu cơm nước, cho ăn ở và chăm sóc con cái cho mà giờ đối xử như thế. Anh H chị Th xin lỗi và hứa tìm cách khắc phục hậu quả, Sau đó Q chuyển dao từ tay phải sang tay trái rồi dùng tay phải cầm chiếc thắt lưng để trên giường đứng dậy vụt vào đầu, vai anh H và quát “sao có tiền không trả” anh H bảo không có tiền và đưa điện thoại Iphone 11 Promax màu ghi cho Q xem để kiểm tra tài khoản có tiền không, Q cầm điện thoại xem rồi ném chiếc điện thoại lên giường, Lúc này Hoàng Anh T đứng dậy lấy dao từ tay Q đem ra ngoài để, Q tiếp tục chửi bới anh H chị Th rồi yêu cầu anh H đặt tay lên phần tay dựa của ghế và dùng tay phải cầm thắt lưng da màu nâu vụt phần dây thắt lưng vào đầu, mặt, tay đùi anh H. Bị đánh nên anh H ôm mặt xin Q nhưng Q không dừng lại. Sau đó G kéo Q đi vào nhà vệ sinh, Q bảo với Hoàng Anh T ngồi để ý nhé, mục đích là không để cho anh H đi về, giữ anh H ở lại để giải quyết việc vay nợ. Hoàng Anh T đồng ý và dùng cùi trỏ tay đánh vào đùi trái của anh H, dùng nắm đấm tay trái đấm vào vai phải, dùng nắm đấm tay phải đấm vào sườn trái,

anh H bị đau nghiêng người về bên trái nên Hoàng Anh T để tay trái tì vào tường, dùng đầu gối chân phải đánh vào mặt làm anh H bị chảy máu mũi, rồi ôm mặt nằm nghiêng người xuống ghế và nói “Cho anh xin”, chị Th thấy H bị đánh chảy máu mũi nên chạy vào lấy giấy lau mũi cho anh H nhưng Q bắt chị Th ngồi luôn tại ghế. Sau đó Q dùng điện thoại gọi cho anh Nguyễn Đại L xuống nhà. Khoảng 20 phút sau anh L và bà V là mẹ đẻ của Q đi vào phòng. Tại phòng ngủ của Q anh L có hỏi Q về việc vay nợ giữa Q và vợ chồng anh H, khuyên bảo mọi người bình tĩnh giải quyết sự việc rồi anh L đi về. Sau đó Q quay vào phòng, khi đi qua chỗ Nguyễn Duy T1, Q dùng tay tháo thắt lưng của T rồi gấp làm đôi mang vào phòng. Khi vào trong phòng, Q yêu cầu chị Th, chị G, Hoàng Anh T đi ra ngoài rồi Q đóng khóa chốt cửa. Lúc đó trong phòng chỉ còn lại Q, bà V, anh H; Q tiếp tục chửi bới và dùng thắt lưng, dây sạc điện thoại vút nhiều lần vào chân, tay, đùi và đầu của anh H. Chị Th, Giang, T đứng ngoài đập cửa nhưng không vào được vì Q chốt. Sau đó bà V chạy ra mở chốt cửa cho mọi người vào. Khi vào phòng chị Th có xin Q cho H về nghỉ nhưng Q không đồng ý và nói chưa xong việc. Bà Vân có nói với Q, H, Th “Thôi cho anh ý xin để mai đi lo tiền, thằng H mày có hứa trả tiền cho Q vào ngày mai không 40.000.000 đồng không” H, Th đồng ý và hứa sẽ trả tiền cho Q số tiền 40.000.000 đồng vào ngày 29/7/2022. Đến khoản 01 giờ ngày 29/7/2022 Q đồng ý cho anh H đi về. Ngày 29/7/2022 anh H và chị Th đã có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số 168/GĐPY ngày 08/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Gãy rạn đầu trước xương sườn 6,7 bên trái, mức độ tổn thương mỗi xương gãy 02%; Các vết bầm tím tại cánh tay trái, đùi trái, đùi phải: Không xếp mức tổn thương cơ thể do không có quy định tại thông tư số 22/2019/TT-BYT. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Trần Ngọc H tại thời điểm giám định là 04%.

Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố Nguyễn Trường Q, Hoàng Anh T về tội “Giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trường Q, Hoàng Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã được thông báo kết quả giám định và không có ý kiến gì.

Người bị hại anh Trần Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung không yêu cầu bồi thường thiệt hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường Q, Hoàng Anh T phạm tội “Giữ người trái pháp luật”, xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Q với mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai tháng) tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ một năm sáu tháng đến hai năm. Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ một năm đến một năm sáu tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định, cụ thể: Ngày 04/7/2022 Q có đưa tiền cho vợ chồng Hải, Thúy số tiền 4 tỷ đồng để đáo nợ Ngân hàng, hẹn đến ngày 8/7/2022 sẽ trả nhưng đến ngày 08/7/2022 Hải và Thúy lại bảo tiền chưa về nên chưa trả được. Trước đó vợ chồng H, Th còn nợ của Q số tiền 5 tỷ đồng. Ngày 28/7/2022 Q nghe thông tin vợ chồng H Th dùng tiền của Q đưa để mua đất chuẩn bị làm nhà nhưng lại nói là bị mất hết rồi nên Q bức tức, dẫn đến từ 22h30 ngày 28/7/2022 Q giữ Hải trong phòng, sử dụng dây lưng, dây sạc điện thoại đánh anh H, sau đó nhờ T “Đề ý hộ” để đi vệ sinh, sau khi đi ra thì thấy anh H ôm bụng, máu mũi chảy nên nghĩ là T đánh. Do bức tức nên Q tiếp tục giữ H trong phòng, đánh và chửi H. Sau đó bà V và mọi người can ngăn, bà V có nói “Thôi cho anh ý xin để mai đi lo tiền” sau đó H đồng ý trả tiền cho Q vào hôm sau nên Q cho anh H đi về, lúc đó vào khoảng 01 giờ ngày 29/7/2022 (Thời gian Q giữ anh H là từ 22 giờ 30’ ngày 28/7/2022 đến khoảng 01 giờ ngày 29/7/2022). Như vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố các bị cáo về tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của con người; trái quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, trong đó người thực hiện hành vi đầu tiên là Nguyễn Trường Q nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính. Đối với Hoàng Anh T vì chơi với Q, sau khi thấy Q gọi anh H vào phòng, và bảo T đề ý, thì T coi như là Q bảo giữ Hải vì vậy đã có hành vi trông giữ và đánh anh H, Do đó xác định bị cáo T đồng phạm với Q giữ vai trò thứ hai.

Với các yếu tố tình tiết như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong vụ án này cũng có một phần trách nhiệm của bị hại do nợ của bị cáo số tiền lớn nhưng không trả theo như thỏa thuận gây ảnh hưởng đến kinh tế và cuộc sống gia đình của bị cáo, do đó cần xem xét khi đánh giá để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại khoản tiền chi phí thuốc men và thiệt hại về sức khỏe, quá trình điều tra người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, khung hình phạt từ 03 năm trở xuống do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, người bị hại anh Trần Ngọc H không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Ngoài ra bị cáo Hoàng Anh T có bố là Hoàng Văn V được tặng thưởng “Huy chương chiến sỹ vẻ vang” hạng Nhất, Bị cáo Nguyễn Trường Q có ông ngoại là Trần Văn C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy mặc dù bị cáo Nguyễn Trường Q đã có một lần bị xử phạt hành chính hình thức phạt tiền từ năm 2009 về hành vi cố ý gây thương tích, tuy nhiên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật hình sự; Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo không có tiền án, tiền sự gì, do đó theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bị cáo được xác định là có nhân thân tốt.

Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện các bị cáo không có tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Trường Q bị bắt tạm giữ từ ngày 30/7/2022 tạm giam từ ngày 08/8/2022 đến ngày 27/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, bị cáo chấp hành theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Trường Q, Hoàng Anh T đều có thái độ thành khẩn khai báo, và có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng án treo để vừa cải tạo vừa chăm sóc gia đình, đồng thời lao động để đảm bảo cuộc sống gia đình. Đối chiếu với các quy định của pháp luật, trên cơ sở hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/QN-Q-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ Luật hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Ngọc H đã nhận tiền bồi thường của các bị cáo Q, T. Tại phiên tòa anh H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[6] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ của Hoàng Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số IMEI 353844083185409, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số thuê bao Viettel 0942996886, điện thoại đã cũ, nhiều vết xước. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc điện thoại của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với các vật chứng khác gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 20,17cm, chuôi gỗ, lưỡi dao dài 10,18cm, đầu nhọn (loại dao gọt hoa quả); 01 tập giấy vay tiền chưa ghi thông tin; dây đồ vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật;

Đối với 01 dây sặc màu đen; 02 dây thắt lưng da màu đen, mặt thắt lưng kim loại có ghi chữ Dolce&Gabbana, đây là vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với Hoàng Thùy G, Trần Thị Thanh V, Nguyễn Duy T, Nguyễn Đại L: Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện không liên quan đến hành vi “Giữ người trái pháp luật” của Nguyễn Trường Q và Hoàng Anh T nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện giữa Nguyễn Trường Q và Trần Ngọc H, Bùi Thị Phương Th có vay mượn số tiền lớn, tuy nhiên không có dấu hiệu xác định có hành vi cho vay lãi nặng, do đó cơ quan điều tra không đề cập giải quyết là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trường Q, Hoàng Anh T phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường Q 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Trường Q, Hoàng Anh T cho Ủy ban nhân dân phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại dài 20,17cm, chuôi gỗ, lưỡi dao dài 10,18cm, đầu nhọn (loại dao gọt hoa quả); 01 tập giấy vay tiền chưa ghi thông tin; đây đồ vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật; 01 dây sạc màu đen; 02 dây thắt lưng da màu đen, mặt thắt lưng kim loại có ghi chữ Dolce&Gabbana” là vật chứng và đồ vật không còn giá trị sử dụng;

Tạm giữ của Hoàng Anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu đen, số IMEI 353844083185409, bên trong có lắp 01 sim điện thoại số thuê bao Viettel 0942996886, điện thoại đã cũ, nhiều vết xước để thi hành tiền án phí hình sự sơ thẩm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2022).

3.Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Trường Q, Hoàng Anh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+TP;
- Bị cáo; Bị hại;
- Công an TP Lào cai 2;
- Thi hành án;
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên